

Số: 3169/QĐ-BTNMT

*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**



**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công Đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, G120.

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**



**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3169/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 12 năm 2017  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CHƯƠNG I.  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Vị trí pháp lý**

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

- a) Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
- b) Tên tiếng Anh: Project Management Unit of Ministry of Natural Resources and Environment.
- c) Tên viết tắt: PMU - MONRE.
- d) Trụ sở giao dịch chính: Số 10, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- đ) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng được thành lập theo Quyết định số 396/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- e) Người đại diện theo pháp luật của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng là Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- g) Nơi đăng ký hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng: Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10 đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**2. Vị trí pháp lý**

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Ban QLDA) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

Ban QLDA có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

### **1. Nguyên tắc chung**

a) Ban QLDA hoạt động bảo đảm tuân thủ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; làm việc theo chế độ thủ trưởng, phân cấp quản lý trong điều hành, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng thời phát huy năng lực, đề cao trách nhiệm cá nhân của Giám đốc, các Phó Giám đốc, các Trưởng Phòng chuyên môn nghiệp vụ và các viên chức, người lao động của Ban QLDA; sử dụng hiệu quả mọi nguồn nhân lực, tài sản hiện có để phát triển Ban QLDA.

b) Chịu sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường; quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo quy định của pháp luật.

c) Giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền, phạm vi trách nhiệm; cấp trên không làm thay công việc của cấp dưới, tập thể không làm thay công việc của cá nhân và ngược lại.

d) Bảo đảm trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, quy chế làm việc của Bộ, các quy chế nội bộ của Ban và quy định của Quy chế này.

đ) Bảo đảm dân chủ, thống nhất, công khai, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động; đặc biệt là các nội dung liên quan đến chiến lược phát triển; công tác kế hoạch, tài chính; quản lý cán bộ, biên chế, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực; quản lý điều hành chung.

### **2. Nguyên tắc làm việc đối với Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

a) Giám đốc Ban QLDA là người trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban QLDA theo sự chỉ đạo, giám sát của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA và quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Ban QLDA tổ chức quản lý và điều hành trong thẩm quyền toàn bộ hoạt động của Ban QLDA theo chế độ thủ trưởng.

c) Mọi hoạt động quản lý, điều hành của Giám đốc và bộ máy giúp việc Giám đốc Ban QLDA phải tuân thủ đúng pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động, các quy chế nội bộ của Ban QLDA, bảo đảm lợi ích cao nhất của Ban QLDA.

### **3. Nguyên tắc làm việc đối với các Phòng của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

a) Trong phân công công việc, mỗi việc chỉ giao cho một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính, chuyên sâu theo lĩnh vực được phân công, đảm bảo

không chồng chéo, bỏ sót công việc hoặc thực hiện quá thẩm quyền trong phạm vi được giao; đảm bảo sự phối hợp, thống nhất trong phòng.

b) Bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, lịch làm việc và Quy chế làm việc của Ban QLDA.

4. Nguyên tắc làm việc đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, đóng góp ý kiến, trao đổi thông tin, phối hợp với đồng nghiệp để giải quyết công việc. Hoàn thành đúng thời hạn công việc được giao, trường hợp không thể hoàn thành nhiệm vụ phải kịp thời báo cáo với Trưởng phòng và Thủ trưởng trực tiếp để không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ chung của đơn vị và của cơ quan.

b) Có ý thức kỷ luật và trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; phục tùng sự phân công công tác của Lãnh đạo theo nguyên tắc điều hành trực tiếp thứ tự: Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp trên và trước pháp luật về tiến độ, chất lượng, hiệu quả của từng công việc được giao.

c) Khi được cử đi công tác phải thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chương trình, nội dung công việc và kết quả thực hiện với Trưởng phòng trước và sau khi công tác.

d) Có thái độ thẳng thắn tự phê bình đối với bản thân và phê bình, đấu tranh với thái độ, hành vi tiêu cực trong nội bộ cơ quan; không tham ô, tham nhũng; thực hành tiết kiệm và bảo vệ của công; không gây mâu thuẫn làm mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến danh dự người khác, nếu vi phạm tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị cơ quan xem xét xử lý.

## **CHƯƠNG II.**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC**

**Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

#### **1. Chức năng**

Ban QLDA tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 396/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Ban QLDA và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng, gồm:

a) Làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định đầu tư theo phân công của Bộ trưởng.

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn được giao để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban QLDA quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Bộ trưởng.

đ) Tư vấn quản lý dự án và thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng khác theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án được Bộ trưởng giao.

e) Bàn giao dự án hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng dự án khi kết thúc thực hiện đầu tư hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng dự án hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

g) Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban QLDA có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/T-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng gồm:

a) Làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định đầu tư theo phân công của Bộ trưởng gồm:

- Lập kế hoạch dự án: lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, lập dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký

kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

- Các nhiệm vụ kết thúc dự án, bàn giao dự án để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao dự án hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng, quyết toán vốn đầu tư dự án và bảo hành công trình, dự án theo quy định.

- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định.

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban QLDA theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá, báo cáo đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Bộ trưởng gồm:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng.

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

c) Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

d) Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ Điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

đ) Tư vấn quản lý dự án và thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng, tư vấn dự án cho các dự án khác theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý dự án được Bộ trưởng giao, có đủ điều kiện, năng lực thực hiện.

e) Quản lý tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; công chức, viên chức và người lao động; tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Ban

QLDA theo quy định của pháp luật và theo phân công của Bộ trưởng. Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin.

g) Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

h) Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

i) Thực hiện các đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

##### **1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

Ban QLDA có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

##### **2. Tổ chức bộ máy giúp việc**

a) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

b) Phòng Tài chính - Kế toán.

c) Phòng Kỹ thuật - Thẩm định.

d) Các phòng quản lý dự án giúp Giám đốc quản lý các dự án theo lĩnh vực, do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Ban QLDA.

##### **3. Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 5. Quyền và trách nhiệm của các thành viên Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

##### **1. Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

a) Điều hành, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và pháp luật về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Ban QLDA; là chủ tài khoản của Ban QLDA.

b) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Ban QLDA; ban hành Quy chế làm việc, quy chế



dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định khác về hoạt động của Ban QLDA.

c) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc và thành viên trong Ban QLDA; quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm các viên chức theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban QLDA, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các Phòng và của các thành viên Ban QLDA.

đ) Ký các văn bản, hợp đồng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động với cán bộ, viên chức, chuyên gia Ban QLDA, các văn bản theo chức năng, nhiệm vụ và các văn bản khác theo phân công của Bộ trưởng; đối với các dự án do Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, các văn bản có tính chất pháp lý liên quan đến dự án, khi ủy quyền cho Phó Giám đốc ký thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án.

2. Quyền và trách nhiệm của các Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành một số lĩnh vực, nhiệm vụ theo phân công của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ động bàn giao nội dung công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan cho người được phân công khi có sự điều chỉnh phân công công tác. Khi Giám đốc đi vắng, 01 Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành công việc của Ban QLDA; có trách nhiệm báo cáo kết quả công việc với Giám đốc trong thời gian được ủy quyền.

b) Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban QLDA.

3. Quyền và trách nhiệm của Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Tham mưu cho Giám đốc Ban QLDA trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về kế toán, tài chính, ngân sách nhà nước và trong công tác thanh toán, kiểm toán, quyết toán các nguồn kinh phí tại Ban QLDA.

b) Quản lý toàn bộ các hoạt động tài chính, kế toán của Ban theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Hướng dẫn thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý tài chính cho các công chức, viên chức, người lao động trong Ban QLDA.

4. Quyền và trách nhiệm của viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

a) Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

b) Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của Ban QLDA; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của Ban QLDA, nhưng phải báo cáo lãnh đạo phụ trách rõ lý do việc từ chối.

c) Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị.

d) Chịu trách nhiệm trước Trường phòng và Ban Giám đốc Ban QLDA về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

đ) Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của Ban QLDA.

### **CHƯƠNG III.**

## **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

### **Điều 6. Tài chính của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng**

#### **1. Chế độ tài chính**

a) Ban QLDA là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định.

b) Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động của đơn vị theo quy định pháp luật.

c) Có tổ chức bộ máy kế toán Ban QLDA theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

d) Hằng năm, Ban QLDA có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **2. Các khoản thu của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng gồm:**

a) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá tính đủ chi phí (gồm: chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định).

b) Nguồn thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí được để lại chi theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

c) Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và kinh phí mua sắm, sửa chữa lớn trang thiết bị, tài sản cho đơn vị theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

d) Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

đ) Khoản thu từ nguồn chi phí quản lý dự án tính trong tổng mức đầu tư của các dự án được giao nhiệm vụ quản lý và thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Kinh phí này được xác định bằng cách lập dự toán hoặc áp dụng định mức chi phí quản lý dự án theo quy định của Bộ Xây dựng.

e) Các khoản thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn cho các Chủ đầu tư, BQLDA khác như: quản lý các dự án được chủ đầu tư khác ủy nhiệm, ủy thác theo Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ; tổ chức lựa chọn nhà thầu, giám sát thi công, lắp đặt thiết bị, thẩm định, thẩm tra thiết kế, dự toán và các hoạt động tư vấn khác. Mức thu theo hợp đồng được ký kết, không trái với quy định của pháp luật.

g) Khoản thu từ các khoản phí được khấu trừ và để lại từ việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án như: tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng; thẩm định dự toán xây dựng và các hoạt động khác theo quy định hiện hành.

h) Thu từ việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (ngoài khoản chi phí tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thuộc trách nhiệm chủ đầu tư đã được tính trong chi phí quản lý dự án được giao theo quy định của Bộ Xây dựng).

i) Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các khoản thu này không tính vào chi phí đầu tư của các dự án được giao nhiệm vụ quản lý.

k) Trường hợp BQLDA được cấp có thẩm quyền giao làm cơ quan nhà nước có thẩm quyền chuẩn bị và thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) thì việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án của dự án PPP được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2016/TT-BTC ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án PPP và chi phí lựa chọn nhà đầu tư.

### 3. Nội dung chi

a) Chi thường xuyên gồm:

- Tiền lương.
- Tiền công trả cho lao động theo hợp đồng.
- Các khoản phụ cấp lương.
- Chi khen thưởng (thưởng thường xuyên, thưởng đột xuất nếu có) và các chi phí liên quan đến khen thưởng.
- Các khoản đóng góp theo lương; dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thanh toán thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; chi đoàn ra, đoàn vào; khấu hao tài sản cố định; sửa chữa tài sản; các khoản thuế phải nộp theo quy định của pháp luật và các khoản chi khác theo chế độ quy định.

b) Chi không thường xuyên, gồm: Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án, sửa chữa lớn tài sản cố định; chi thực hiện tinh giảm biên chế theo chế độ hiện hành của Nhà nước (nếu có) và các khoản chi khác có liên quan.

c) Tiền lương, tiền công và thu nhập cho người lao động:

- Tiền lương, tiền công: Chi phí tiền lương cho cán bộ và người lao động được tính theo lương cấp bậc, chức vụ do Nhà nước quy định. Tiền công trả cho lao động theo công việc cụ thể, theo thỏa thuận.

- Thu nhập tăng thêm:

+ Trên cơ sở hoàn thành nhiệm vụ được giao, sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; tùy theo kết quả hoạt động tài chính trong năm, Ban QLDA được quyết định tổng mức chi trả thu nhập tăng thêm trong năm cho người lao động không quá 3 lần quỹ lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương do Nhà nước quy định.

+ Việc chi trả thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc: người nào có hiệu suất công tác cao, đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi được trả nhiều hơn. Hệ số thu nhập tăng thêm của chức danh lãnh đạo tối đa không quá 2 lần hệ số thu nhập tăng thêm bình quân thực hiện của người lao động trong đơn vị và cũng theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công việc. Giám đốc Ban QLDA chi trả thu nhập theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

+ Khi nhà nước điều chỉnh các quy định về tiền lương, nâng mức lương cơ sở; khoản tiền lương cấp bậc, chức vụ tăng thêm theo chế độ nhà nước quy định do Ban QLDA tự bảo đảm từ nguồn tài chính của đơn vị.

4. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

Hàng năm, sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), Ban QLDA được sử dụng theo trình tự như sau:

- Trích lập tối thiểu 25% để lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

- Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập: tối đa không quá 3 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quy định.

- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi. Mức trích đối với 2 quỹ này tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công bình quân thực hiện trong năm.

- Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

b) Sử dụng các quỹ theo quy chế chi tiêu nội bộ

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, phát triển năng lực hoạt động quản lý dự án, chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong Ban QLDA.

- Quỹ bổ sung thu nhập để chi trong các trường hợp:

+ Tạm ứng cho các khoản chi thường xuyên khi đầu năm chưa có kế hoạch vốn được giao, chưa có nguồn thu hoặc chưa duyệt dự toán. Khi có kế hoạch vốn được giao, dự toán được duyệt hoặc có nguồn thu thì thực hiện hoàn trả về Quỹ bổ sung thu nhập.

+ Chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm.

- Quỹ khen thưởng dùng để thưởng định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Ban QLDA (ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng) theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị. Mức thưởng do Giám đốc Ban QLDA quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của Ban QLDA.

- Quỹ phúc lợi dùng để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi, chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động trong Ban QLDA; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức, chi thêm cho người lao động thực hiện tinh giảm biên chế. Giám đốc BQLDA quyết định việc sử dụng quỹ theo quy chế chi tiêu nội bộ của Ban QLDA.

c) Mức trích cụ thể của các Quỹ theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này và việc sử dụng các Quỹ do Giám đốc Ban QLDA quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ và phải công khai trong Ban QLDA.

## **Điều 7. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị**

1. Ban QLDA được trang bị tài sản để phục vụ công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Ban QLDA có trách nhiệm sử dụng tài sản đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc dùng tài sản của Ban QLDA để cho mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản của Ban QLDA vào mục đích của cá nhân.

2. Việc quản lý và sử dụng tài sản phục vụ công tác chung của Ban QLDA thực hiện theo quy định về quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Việc quản lý, sử dụng, xử lý đối với tài sản phục vụ hoạt động riêng của từng dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước.

4. Tài sản của Ban QLDA phải được đánh giá lại hàng năm, sau khi kết thúc từng dự án; tài sản không sử dụng phải được xử lý theo quy định hiện hành.

#### **CHƯƠNG IV.**

### **CHẾ ĐỘ HỘI HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, PHỐI HỢP CÔNG TÁC CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

#### **Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo**

##### **1. Chế độ họp**

a) Định kỳ hằng tháng, hoặc đột xuất, Ban QLDA họp với các nhà thầu để kiểm điểm kết quả thực hiện dự án, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc của nhà thầu.

b) Định kỳ hằng tuần họp giao ban lãnh đạo do Giám đốc chủ trì với các Phó Giám đốc để xử lý công việc của Ban QLDA trong tuần.

c) Định kỳ hằng tháng, Ban QLDA họp giao ban giữa Lãnh đạo Ban và các Trưởng phòng để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện dự án và bàn các giải pháp thực hiện dự án tháng tới .

d) Sáu tháng đầu năm và cuối năm, Ban QLDA tổ chức họp sơ kết và tổng kết công tác theo quy định.

đ) Ngoài ra, Ban QLDA có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Giám đốc hoặc cấp có thẩm quyền.

##### **2. Chế độ thông tin, báo cáo**

a) Tổ chức hệ thống thông tin nội bộ để nắm được tình hình chủ yếu diễn ra hàng ngày trong lĩnh vực đơn vị được phân công phụ trách; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo với Lãnh đạo Bộ theo quy định của Bộ và cung cấp thông tin cho cấp dưới.

b) Báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, sáu tháng, năm), báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ.

Báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, sáu tháng, năm) tổng hợp về tình hình quản lý theo chức năng và nhiệm vụ được giao, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và các nội dung cần thiết khác. Nội dung báo cáo cũng phản ánh tình hình thực hiện và xây dựng chương trình công tác định kỳ của Bộ.

c) Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin với các cơ quan của Bộ, cơ quan và địa phương có liên quan. Thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin khi nhận được yêu cầu hợp lệ của các cơ quan, địa phương theo quy định.

d) Khi có vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền quản lý của đơn vị, Giám đốc Ban Quản lý dự án phải báo cáo Lãnh đạo Bộ, Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước của Bộ để xử lý kịp thời theo thẩm quyền.

d) Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm thông báo bằng những hình thức thích hợp, thuận tiện các hoạt động của Bộ và đơn vị cho công chức, viên chức, người lao động của Ban QLDA.

e) Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm cung cấp thông tin cho việc trả lời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; xử lý các phản ánh, kiến nghị theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước.

### **Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát**

1. Chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý

Ban QLDA kiểm tra, giám sát các dự án được giao quản lý theo hướng dẫn và quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định khác hiện hành.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban QLDA

Ban QLDA có trách nhiệm xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban QLDA nhằm ngăn ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời, chính sửa nghiêm túc những tồn tại, sai sót trong quá trình hoạt động.

### **Điều 10. Chế độ phối hợp công tác**

1. Chế độ phối hợp giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Lãnh đạo Ban có trách nhiệm phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn và chấp hành Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua các cơ quan chức năng tham mưu trực thuộc Bộ.

b) Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; Kiến nghị sửa đổi, bổ sung trong chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng với Bộ qua các Cục, Vụ chức năng tham mưu.

c) Báo cáo thường xuyên, kịp thời với lãnh đạo Bộ tình hình chỉ đạo, kết quả việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị và kiến nghị các vấn đề cần giải quyết khi thực hiện công việc được giao, những vấn đề thuộc về cơ chế, chính sách cần sửa đổi, bổ sung chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với yêu cầu của Bộ.

d) Đối với những công việc đột xuất, cấp bách phải xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ thì Giám đốc trực tiếp báo cáo hoặc uỷ quyền cho Phó giám đốc

phụ trách lĩnh vực báo cáo. Phó Giám đốc phải báo cáo lại với Giám đốc ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo cấp trên.

2. Chế độ phối hợp giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Lãnh đạo Ban có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành Trung ương và địa phương, cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo điều hành và quy chế làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Ban QLDA chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định của pháp luật.

3. Chế độ phối hợp giữa các phòng, cán bộ trong Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Lãnh đạo phòng chịu trách nhiệm trong việc phối hợp giữa các phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần hợp tác, phối hợp vì nhiệm vụ chung, không bảo thủ, không vì lợi ích cục bộ; thường xuyên chia sẻ những đề nghị, ý kiến, thông tin giữa các phòng với nhau, sẵn sàng giúp đỡ nhau về nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng, kiến thức, thái độ làm việc để hoàn thành tốt công việc và xây dựng tập thể vững mạnh.

b) Các cán bộ của Ban QLDA căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, thường xuyên quan hệ, giúp đỡ, trao đổi, cung cấp cho nhau thông tin liên quan đến thực hiện công việc được giao để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao trên tinh thần giúp đỡ và xây dựng.

**Điều 11. Mối quan hệ công tác của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với các cơ quan, tổ chức có liên quan**

1. Đối với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, người quyết định đầu tư dự án

a) Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, người quyết định đầu tư dự án trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Trình phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA; kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy chế trong trường hợp cần thiết.

c) Trình thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.



d) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

đ) Giải trình các nội dung cần thiết theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, người quyết định đầu tư dự án.

### 2. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng dự án

a) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các dự án nhận ủy thác quản lý dự án.

b) Tiếp nhận, quản lý sử dụng vốn đầu tư dự án và tạm ứng, thanh toán, quyết toán với nhà thầu theo ủy quyền của chủ đầu tư.

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án của chủ đầu tư theo ủy quyền và theo quy định của pháp luật có liên quan.

d) Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao dự án hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc bảo hành theo quy định).

e) Có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng và các vấn đề liên quan đến thực hiện dự án.

g) Bàn giao dự án hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; quản lý dự án hoàn thành trong trường hợp chưa xác định được chủ quản lý sử dụng hoặc theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

### 3. Đối với nhà thầu

a) Tổ chức lựa chọn nhà thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn theo quy định của pháp luật hoặc theo ủy quyền của chủ đầu tư có dự án được ủy thác quản lý dự án.

b) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với nhà thầu theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

### 4. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

a) Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, cấp giấy phép theo quy định của pháp luật.

b) Trình cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp để thẩm định và phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán xây dựng và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

d) Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, an toàn cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án, bàn giao dự án đưa vào sử dụng.

đ) Báo cáo, giải trình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tình hình thực hiện quản lý dự án (khi được yêu cầu), sự cố, an toàn trong quá trình thực hiện dự án và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

e) Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 12. Hiệu lực thi hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế**

1. Công chức, viên chức và người lao động của Ban QLDA; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Ban QLDA có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Giám đốc Ban QLDA căn cứ Quy chế này để tổ chức xây dựng, ban hành các văn bản phục vụ công tác quản lý của Ban QLDA.

3. Đối với các trường hợp không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp, Giám đốc Ban QLDA kiến nghị Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định. /

*[Handwritten signature]*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**